CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN HIGH-TECH MATERIALS

♦♦♦♦♦

CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE CỘNG ĐỒNG

MHT-HSE-S-CPO-001

An Khánh, tháng 3 năm 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN HIGH-TECH MATERIALS

♦♦♦♦♦

MASAN
HIGH-TECH MATERIALS

CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE CỘNG ĐỒNG

MHT-HSE-S-CPO-0001

#	Soạn bởi	Xem xét bởi	Phê duyệt bởi
	Bộ phận An toàn, Sức khỏe & Ứng phó khẩn cấp (HSE)	**Bộ phận Quan hệ đối ngoại** **Bộ phận Môi trường & Phát triển bền vững** **Bộ phận HSE**	**Tổng Giám đốc**
Họ tên	Vũ Thị Bích Hồng	Phạm Thị Hồng Hạnh Trương Thế Mạnh Lê Văn Tuấn	Michael Glover
Ngày	19/3/2026		
Chữ ký		Lê Văn Tuấn. Trương Thế Mạnh	

Mục lục

Định nghĩa các thuật ngữ 3
I. GIỚI THIỆU 4
II. CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE CỘNG ĐỒNG (CHSMP) 4
III. YÊU CẦU QUY ĐỊNH VÀ TIÊU CHUẨN 5
IV. TÁC ĐỘNG SỨC KHỎE TIỀM TÀNG, RỦI RO VÀ GIẢM THIỂU 9
V. SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN VÀ SỨC KHỎE CỘNG ĐỒNG 9
VI. QUẢN LÝ KẾ HOẠCH THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN - VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM VÀ ĐÀO TẠO 13
VII. CƠ CHẾ GIẢI QUYẾT KIẾN NGHỊ CỘNG ĐỒNG 16
VIII. HÀNH ĐỘNG TRIỂN KHAI 16
IX. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ 17
X. BÁO CÁO 17
Phụ lục A - Quan tâm và Tham gia của Các Bên liên quan 19
Phụ lục B - Kế hoạch Quản lý Tác động Tiềm năng của CHSMP 23
Phụ lục C - Lập kế hoạch hoạt động 25
Phụ lục D - Mẫu Thông tin Cơ sở Y tế 26

CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE CỘNG ĐỒNG
(Community Health and Safety Management Policy)

Định nghĩa các thuật ngữ

- **AHs: Các Hộ Gia đình Bị Ảnh hưởng**
- **CGM: Cơ chế giải quyết kiến nghị Cộng đồng**
- **CDC: Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh**
- **CHSMP: Quy trình quản lý An toàn và Sức khỏe Cộng đồng**
- **CSR: Trách nhiệm Xã hội Doanh nghiệp**
- **EIA: Đánh giá Tác động Môi trường**
- **ESG: Môi trường – Xã hội – Quản trị**
- **ESMS: Hệ thống Quản lý Xã hội và Môi trường**
- **ESMA: Kiểm toán Giám sát Môi trường và Xã hội**
- **EPC: Thiết kế, Mua sắm và Xây dựng**
- **IFC: Công ty Tài chính Quốc tế**
- **KIs: Các Chỉ số Chính**
- **LFDC: Trung tâm Phát triển Quỹ Đất**
- **LRP: Kế hoạch Khôi phục Sinh kế**
- **MOH: Bộ Y tế**
- **PS: Tiêu chuẩn Hiệu quả**
- **PAPs: Những Người Bị Ảnh hưởng bởi Dự án**
- **PC: Ủy ban Nhân dân**
- **RS: Các Khu Tái định cư**
- **SEP: Kế hoạch Tham gia của Các Bên liên quan**

Lịch sử kiểm soát tài liệu

Phiên bản	Ngày	Lý do sửa đổi, những trang hoặc đoạn bị thay đổi	Người soạn thảo/ Xem xét lại	Người phê duyệt
01	/3/2026	Ban hành lần đầu	Phạm Thị Hồng Hạnh Trương Thế Mạnh Lê Văn Tuấn	Michael Glover

I. GIỚI THIỆU

1.1 Vị trí và đặc điểm địa điểm

Mỏ Vonfram - đa kim Núi Pháo (gọi tắt là mỏ Núi Pháo) có trụ sở hoạt động chính đặt tại xóm Suối Cát, xã An Khánh, tỉnh Thái Nguyên, cách thủ đô Hà Nội khoảng 80 km. Mỏ Núi Pháo hiện đang được quản lý và vận hành bởi Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo (sau đây gọi tắt là "Công ty" hoặc "Công ty Núi Pháo") thuộc Công ty Masan High-Tech Materials (MHT).

1.2 Mô tả dự án

Công ty Núi Pháo chịu trách nhiệm quản lý và vận hành Dự án Núi Pháo để khai thác và chế biến các sản phẩm tinh quặng, bao gồm vonfram, florit, đồng và bismut. Đây là các kim loại chiến lược có ý nghĩa quan trọng đối với nhiều ngành công nghiệp toàn cầu hiện nay. Công ty chính thức bắt đầu sản xuất thương mại tinh quặng vonfram và tinh quặng đồng từ ngày 1 tháng 3 năm 2014.

Đến nay, Công ty Núi Pháo đã đạt được sản xuất thương mại ổn định cho tất cả các sản phẩm, bao gồm tinh quặng đồng, tinh quặng vonfram, fluorspar cấp axit và tinh quặng bismut xi măng, đồng thời lập kỷ lục sản lượng cho cả bốn dòng sản phẩm.

Công ty đã tạo cơ hội việc làm cho hơn 1.000 lao động địa phương, chiếm khoảng 80% tổng lực lượng lao động của công ty, và đóng góp hàng nghìn tỷ đồng mỗi năm vào ngân sách tỉnh Thái Nguyên.

II. CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE CỘNG ĐỒNG (CHSMP)

2.1 Mục tiêu

Một dự án khai khoáng thông thường không chỉ mang lại động lực phát triển kinh tế - xã hội mà còn đặt ra những thách thức nhất định đối với an sinh xã hội và sức khỏe cộng đồng trong khu vực dự án. Nhận thức rõ điều này, MHT đã chủ động xây dựng Kế hoạch Tham gia của Các bên liên quan (SEP) nhằm xác định các tác động và quản lý rủi ro tiềm ẩn. Trong đó, cChính sách Quản lý An toàn và Sức khỏe Cộng đồng (CHSMP) được tích hợp như một phần không thể tách rời, với các biện pháp kiểm soát và giảm thiểu được thiết kế và triển khai đồng bộ. CHSMP được phát triển như một phần không thể tách rời của Kế hoạch Tham gia của Các Bên liên quan (SEP). KChính sách này cho phép các bên liên quan được tham gia trực tiếp, kết hợp với việc thu thập dữ liệu thống kê y tế, và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan y tế địa Phương, từ đó đảm bảo công tác quản lý sức khỏe cộng đồng gắn liền với sự phát triển của Dự án.

➢ **Mục tiêu của Chính sách này bao gồm:**

- Thúc đẩy công tác chăm sóc sức khỏe cộng đồng trên địa bàn. Phòng tránh và giảm thiểu các tác động tiêu cực đối với sức khỏe cộng đồng bằng cách tham gia trực tiếp với ba xã bị ảnh hưởng trực tiếp bởi Dự án.
- Thiết lập một đường cơ sở về sức khỏe cộng đồng bằng cách thu thập dữ liệu y tế sơ cấp và thứ cấp, đồng thời xác định các nhu cầu và can thiệp phát triển sức khỏe.
- Xác định các chỉ số giám sát và đánh giá chính liên quan đến việc thúc đẩy sức khỏe và an toàn cộng đồng đặc thù cho các giai đoạn xây dựng và vận hành của Dự án.

2.2 Phạm vi của Chính sách quản lý An toàn và Sức khỏe Cộng đồng

Những người bị ảnh hưởng bởi dự án (PAPs) bao gồm các nhóm dễ bị ảnh hưởng như các cộng đồng giáp ranh, các hộ gia đình bị ảnh hưởng (AHs) tại các khu tái định cư (RS), và những người có sinh kế bị ảnh hưởng hoặc những người bị ảnh hưởng bởi sự di cư lao động hoặc dòng lao động. Song song với các hoạt động thúc đẩy sức khỏe, an toàn và an sinh cộng đồng của cơ quan công quyền, MHT sẽ tìm cách giảm thiểu các rủi ro và tác động đến sức khỏe, an toàn và an ninh cộng đồng có thể phát sinh từ các hoạt động liên quan đến dự án, với sự chú ý đặc biệt đến các nhóm dễ bị tổn thương.

CHSMP được thiết kế và thực hiện nhằm đảm bảo rằng Dự án có thể tránh và ngăn chặn các tác động sức khỏe đối với những người bị ảnh hưởng bởi dự án, bao gồm việc thu thập thông tin kịp thời về các tình trạng sức khỏe nổi cộm và cho phép can thiệp nhanh chóng khi cần thiết. Việc thực hiện hỗ trợ phát triển sức khỏe cộng đồng cho giai đoạn phát triển của dự án MHT cần phải cụ thể, tối thiểu và cần xác định các điều kiện cơ sở chính xác. Việc xác định các rủi ro và tác động liên quan đến các cơ sở của dự án bao gồm nhưng không giới hạn ở:

- Môi trường: không khí, nước thải, vật liệu nguy hiểm, chất thải rắn, bụi và tiếng ồn;
- Giao thông: bụi, tiếng ồn, an toàn đường bộ;
- Các bệnh lây truyền qua nước, liên quan đến nước, do côn trùng truyền, các bệnh truyền nhiễm và bệnh đặc hữu;
- Dân tái định cư;
- Dòng lao động: công nhân tạm thời và lâu dài;
- Năng lực và nguồn lực cung cấp dịch vụ y tế của các chính quyền địa phương, tổ chức và cơ quan;
- Kiến thức và năng lực của công nhân liên quan đến các vấn đề sức khỏe cộng đồng.

III. YÊU CẦU QUY ĐỊNH VÀ TIÊU CHUẨN

3.1 Quy định và luật lệ của Chính phủ Việt Nam

- Luật Bảo vệ Sức khỏe Nhân dân số 21-LCT/HDNN8 ngày 30/6/1989 gồm 11 chương với 55 điều về bảo vệ sức khỏe cộng đồng. Luật quy định rõ ràng rằng các tổ chức/công ty nhà nước hoặc cá nhân bị cấm gây ô nhiễm nguồn cung cấp nước địa phương (Điều 8). Tất cả các nhà máy và công ty nhà nước hoặc tư nhân phải thực hiện xử lý chất thải công nghiệp để ngăn ngừa ô nhiễm không khí, đất và nước theo yêu cầu của Hội đồng Bộ trưởng (Điều 10).
- Chính phủ có trách nhiệm chăm sóc sức khỏe nhân dân và thực hiện các chính sách quốc gia cũng như các biện pháp cải thiện sức khỏe. Bộ Y tế (MOH) được giao trách nhiệm quản lý các dịch vụ y tế nghề nghiệp ở cấp quốc gia.
- Luật số 21-LCT/HĐNN8 ngày 30/6/1989 về bảo vệ sức khỏe nhân dân.
- Luật số 15/2023/QH15 của Quốc hội ngày 9/1/2023 về khám bệnh và điều trị.
- QCVN 08:2023/BTNMT: Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về Chất lượng Nước Mặt.

- QCVN 09:2023/BTNMT: Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về Chất lượng Nước Ngầm.
- QCVN 10:2023/BTNMT: Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về Chất lượng Nước Biển.
- QCVN 03:2023/BTNMT: Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về Chất lượng Đất.
- QCVN 26:2010/BTNMT: Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về Tiếng ồn.
- QCVN 02/2019/TT-BYT: Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về Bụi – Giới hạn Tiếp xúc Cho phép của 05 Loại Bụi tại Nơi Làm việc.
- QCVN 6-1:2010/BYT: Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về Nước Khoáng Thiên nhiên và Nước Uống Đóng Chai/Gói.
- QCVN 01-1:2018/BYT: Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về Chất lượng Nước Sinh hoạt.
- Quyết định số 3733/2002/QD-BYT ngày 10/10/2002 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành 21 tiêu chuẩn vệ sinh lao động, 05 nguyên tắc và 07 chỉ số vệ sinh nghề nghiệp.
- Luật Hóa chất số 06/2007/QH12 ngày 21/11/2007.
- Nghị định số 113/2017/NĐ-CP quy định và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Hóa chất.
- Thông tư 32/2017/TT-BCT hướng dẫn Luật Hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP.
- Thông tư số 19/2016/TT-BYT ngày 30/06/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế cung cấp hướng dẫn quản lý sức khỏe và an toàn nghề nghiệp.
- Luật số 55/2010/QH12 ngày 17/06/2010 của Quốc hội ban hành Luật An toàn Thực phẩm.
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn Thực phẩm.

3.2 Tiêu chí Đánh giá Hiệu quả Quốc tế của IFC (PS)

Công ty Tài chính Quốc tế sử dụng tám (08) Tiêu chí Đánh giá Hiệu quả để đánh giá tính bền vững về môi trường và xã hội.

Bảng 1. Tiêu chí Đánh giá Hiệu quả của IFC

Tiêu chí Đánh giá Hiệu quả 1	Tiêu chí Đánh giá Hiệu quả 5
ĐÁNH GIÁ VÀ QUẢN LÝ RỦI RO VÀ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI	THU HỒI ĐẤT VÀ TÁI ĐỊNH CƯ BẤT ĐỐI
Nhấn mạnh tầm quan trọng của việc xác định các rủi ro và tác động về môi trường và xã hội, đồng thời quản lý hiệu quả môi trường và xã hội trong suốt vòng đời của dự án.	Áp dụng cho việc di dời vật lý hoặc kinh tế do các giao dịch đất đai như trưng thu hoặc đàm phán thỏa thuận.
Tiêu chí Đánh giá Hiệu quả 2	Tiêu chí Đánh giá Hiệu quả 6
LAO ĐỘNG VÀ ĐIỀU KIỆN LÀM VIỆC	BẢO TỒN ĐA DẠNG SINH HỌC VÀ QUẢN LÝ BỀN VỮNG TÀI NGUYÊN SỐNG TỰ NHIÊN
Công nhận rằng việc theo đuổi tăng trưởng kinh tế thông qua tạo việc làm và tạo thu nhập cần được cân bằng với việc bảo vệ các quyền cơ bản của người lao động.	Thúc đẩy bảo vệ đa dạng sinh học và quản lý bền vững và sử dụng tài nguyên thiên nhiên.
Tiêu chí Đánh giá Hiệu quả 3	Tiêu chí Đánh giá Hiệu quả 7
HIỆU QUẢ TÀI NGUYÊN VÀ NGĂN NGỪA Ô NHIỄM	CÁC DÂN TỘC BẢN ĐỊA
Công nhận rằng hoạt động công nghiệp và đô thị hóa gia tăng thường tạo ra mức độ ô nhiễm không khí, nước và đất cao hơn, và có các cơ hội cải thiện hiệu quả.	Đảm bảo rằng quá trình phát triển tôn trọng đầy đủ các dân tộc bản địa.
Tiêu chí Đánh giá Hiệu quả 4	Tiêu chí Đánh giá Hiệu quả 8
SỨC KHỎE, AN TOÀN VÀ AN NINH CỘNG ĐỒNG	DI SẢN VĂN HÓA
Công nhận rằng các dự án có thể mang lại lợi ích cho cộng đồng nhưng cũng có thể làm tăng nguy cơ và tác động từ các sự cố, hỏng hóc kết cấu và vật liệu nguy hiểm.	Nhằm bảo vệ di sản văn hóa khỏi các tác động bất lợi từ các hoạt động của dự án và hỗ trợ bảo tồn di sản văn hóa.

Trong số các tiêu chuẩn này, ba tiêu chuẩn PS 1: Hệ thống Đánh giá và Quản lý Xã hội và Môi trường, PS 3: Hiệu quả Tài nguyên và Ngăn ngừa Ô nhiễm, và PS 4: Sức khỏe, An toàn và An ninh Cộng đồng có liên quan trực tiếp đến Kế hoạch Phát triển Sức khỏe Cộng đồng.

- **PS 1: Hệ thống Đánh giá và Quản lý Xã hội và Môi trường**

PS 1 nhằm xác định và đánh giá các tác động xã hội và môi trường, cả tích cực lẫn tiêu cực, trong khu vực ảnh hưởng của dự án; tránh, hoặc nếu không thể tránh, giảm thiểu, bù đắp hoặc bồi thường cho các tác động bất lợi đối với người lao động, cộng đồng bị ảnh hưởng và môi trường; đảm bảo rằng các cộng đồng bị ảnh hưởng được tham gia phù hợp vào các vấn đề có thể ảnh hưởng đến họ; và thúc đẩy cải thiện hiệu quả xã hội và môi trường của các công ty thông qua việc sử dụng hiệu quả các hệ thống quản lý.

- **PS 3: Hiệu quả Tài nguyên và Ngăn ngừa Ô nhiễm**

PS 3 nhằm giảm thiểu các tác động bất lợi đối với sức khỏe con người và môi trường bằng cách giảm thiểu ô nhiễm và giảm các khí thải góp phần vào biến đổi khí hậu. PS 3 khuyến nghị xem xét điều kiện môi trường vòng đời của dự án trong giai đoạn thiết kế và áp dụng các công nghệ và thực hành ngăn ngừa và kiểm soát ô nhiễm phù hợp nhất để tránh, hoặc nếu không thể tránh, giảm thiểu hoặc giảm các tác động bất lợi đối với sức khỏe con người và môi trường trong khi vẫn khả thi về kỹ thuật và tài chính, đồng thời hiệu quả về chi phí.

- **PS 4: Sức khỏe, An toàn và An ninh Cộng đồng**

PS 4 tìm cách tránh hoặc giảm thiểu các rủi ro và tác động đến sức khỏe và an toàn của cộng đồng địa phương trong suốt vòng đời dự án; và đảm bảo rằng việc bảo vệ nhân sự và tài sản được thực hiện một cách hợp pháp, tránh hoặc giảm thiểu rủi ro đối với an toàn và an ninh của cộng đồng. Khi dự án gây ra rủi ro hoặc tác động bất lợi đối với sức khỏe và an toàn của các cộng đồng bị ảnh hưởng, Dự án sẽ công bố một Kế hoạch Hành động để những cộng đồng bị ảnh hưởng và các cơ quan chính phủ liên quan hiểu rõ các rủi ro và tác động này.

3.3 Chính sách Bảo vệ của MHT

- Các nguyên tắc của Chính sách Bảo vệ MHT yêu cầu thiết lập các biện pháp phòng ngừa và chuẩn bị, ứng phó khẩn cấp để tránh, và nếu không thể tránh, giảm thiểu các tác động và rủi ro bất lợi đối với sức khỏe và an toàn của các cộng đồng địa phương.
- Chính sách cũng yêu cầu xác định và đánh giá các tác động tiềm tàng của các hoạt động của Dự án đối với an toàn của các cộng đồng bị ảnh hưởng trong các giai đoạn thiết kế, xây dựng, vận hành và ngừng hoạt động của Dự án. Các biện pháp phòng ngừa và kế hoạch giải quyết các rủi ro và tác động đã xác định cần được triển khai.
- MHT sẽ thông báo cho các cộng đồng bị ảnh hưởng về các nguy cơ tiềm tàng đáng kể theo cách phù hợp với văn hóa. MHT sẽ chuẩn bị để ứng phó với các tình huống tai nạn và khẩn cấp, bao gồm các tài liệu kế hoạch ứng phó giải quyết các vấn đề về đào tạo, nguồn lực, trách nhiệm, truyền thông, quy trình và các khía cạnh khác cần thiết để ứng phó hiệu quả với các

trường hợp khẩn cấp liên quan đến các nguy cơ của dự án. Thông tin phù hợp về các hoạt động, nguồn lực và trách nhiệm chuẩn bị và ứng phó khẩn cấp sẽ được công bố cho các cộng đồng bị ảnh hưởng. Việc phát triển, thiết kế, xây dựng và vận hành dự án cần đảm bảo an toàn cho cộng đồng.

IV. TÁC ĐỘNG SỨC KHỎE TIỀM TÀNG, RỦI RO VÀ GIẢM THIỂU

Phạm vi các tác động sức khỏe tiêu cực tiềm tàng liên quan đến Dự án được liệt kê trong Phụ lục B. Bản chất của các tác động tiềm tàng và mức độ của các tác động sức khỏe thực tế hoặc các biện pháp giảm thiểu phù hợp không thể được xác định, quy cho các nguyên nhân cụ thể hoặc các khu vực địa lý hoặc người bị ảnh hưởng cụ thể cho đến khi chúng xảy ra. Danh sách tác động tiềm tàng bao gồm cả các bệnh truyền nhiễm và không truyền nhiễm. Danh sách này chỉ mang tính chất chỉ dẫn – các tác động khác ngoài những tác động này có thể được xác định trong quá trình Tham gia của Các Bên liên quan. Cột Mức độ Nghiêm trọng Cao/Trung bình/Thấp phải được đánh giá và điền dựa trên tỷ lệ mắc các bệnh khác nhau được ghi nhận. Mức độ nghiêm trọng sẽ được giải quyết thông qua các hoạt động tham gia của các bên liên quan của MHT (như được nêu trong Mục 4 dưới đây), điều này sẽ hỗ trợ MHT và các đối tác y tế đánh giá các tác động tiềm tàng và đề xuất các biện pháp giảm thiểu phù hợp.

Các hoạt động giảm thiểu và chỉ số, được liệt kê trong Phụ lục B, mang tính chỉ dẫn, dựa trên các can thiệp y tế trong các dự án tương tự khác, và chỉ thông qua một quá trình tham gia của các bên liên quan có ý nghĩa với PAPs, các biện pháp giảm thiểu có thể thực hiện được mới được xác định, làm việc trong một sắp xếp hợp tác với các cơ quan y tế chính phủ, phòng khám và các cơ quan, và có thể cả các nhà cung cấp phi chính phủ. Các đối tác này sẽ được xác định rõ ràng trong các phiên bản sửa đổi tiếp theo của CHSMP.

MHT sẽ nỗ lực tránh hoặc giảm thiểu các tác động sức khỏe cộng đồng tiềm tàng, bao gồm: phơi nhiễm với các bệnh lây truyền qua nước, dựa vào nước, liên quan đến nước, do côn trùng truyền và các bệnh truyền nhiễm có thể phát sinh từ các hoạt động của dự án, có tính đến sự phơi nhiễm khác biệt và độ nhạy cao hơn của các nhóm dễ bị tổn thương. Khi các bệnh cụ thể là bệnh đặc hữu trong các cộng đồng trong khu vực ảnh hưởng của dự án, MHT sẽ tìm kiếm các cơ hội trong suốt vòng đời dự án để cải thiện các điều kiện sức khỏe môi trường, điều này có thể giúp giảm tỷ lệ mắc bệnh của chúng.

V. SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN VÀ SỨC KHỎE CỘNG ĐỒNG

5.1 Xác định

Kế hoạch Tham gia của Các Bên liên quan (SEP) yêu cầu tham vấn các bên liên quan (PAPs) trong các giai đoạn xây dựng và vận hành dự án về một loạt các vấn đề, bao gồm Sức khỏe Cộng đồng. Các bên liên quan là những cá nhân hoặc nhóm người có khả năng bị ảnh hưởng nhiều nhất bởi dự án và có mối quan tâm đến dự án. Các nhóm bên liên quan thường bao gồm những người sống gần nhà máy, chẳng hạn như những người ở gần các con đường tiếp cận hoặc xung quanh khu

vực giáp ranh, cùng với các cơ quan chính quyền và tổ chức như Ủy ban Nhân dân Tỉnh, Ủy ban Nhân dân Xã, Sở Y tế, Trạm y tế xã và các Bệnh viện.

Việc xác định, kết nối lập bản đồ và phân tích các bên liên quan là một phần không thể tách rời của việc thiết kế các phương pháp tiếp cận tham gia của các bên liên quan để xây dựng Sức khỏe Cộng đồng và các mối quan hệ trong các cộng đồng bị ảnh hưởng. MHT sẽ:

- Xác định và quản lý các bên liên quan theo cách giữ họ được thông tin đầy đủ về các diễn biến của dự án, bao gồm các hoạt động có thể ảnh hưởng đến sức khỏe của họ theo hướng tích cực hoặc tiêu cực.
- Tăng cường các phương thức giao tiếp để cải thiện hơn nữa việc chia sẻ thông tin giữa MHT, các cơ quan y tế và các cộng đồng có khả năng bị ảnh hưởng thông qua các kỹ thuật như họp xóm, tổ dân phố và cấp xã thường xuyên, các chiến dịch nâng cao nhận thức cộng đồng, tờ rơi, áp phích và sử dụng loa phát thanh của thôn, xóm.
- Xác định và tận dụng các nhóm, mạng lưới và quy trình cộng đồng trong lĩnh vực y tế hiện có để truyền tải các thông điệp chính của công ty.
- Xây dựng và thiết lập phân tích hệ thống các vấn đề cùng với các cơ quan y tế địa phương như Trạm y tế, *Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS*, Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh , v.v.
- Thiết kế các phương pháp để giám sát hiệu quả các vấn đề và phản hồi, hợp tác với các cơ quan y tế cấp xã, tỉnh và quốc gia.
- Quản lý rủi ro đối với sức khỏe cộng đồng một cách hiệu quả và tận dụng các cơ hội để thúc đẩy các mối quan hệ với các bên liên quan bằng cách hỗ trợ, trong số những việc khác, các sáng kiến y tế công cộng như chiến dịch tiêm phòng.
- Phát triển các phương pháp để cải thiện hơn nữa các chiến lược tham gia.

5.2 Lập bản đồ và phân tích các bên liên quan

Ma trận các bên liên quan như nêu trong Phụ lục A phác thảo các cơ quan chính phủ, các tổ chức quần chúng như Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ và Mặt trận Tổ quốc, cùng các nhóm trong lĩnh vực y tế và mức độ quan tâm và ảnh hưởng tương ứng của họ để hỗ trợ MHT xác định các phương pháp tiếp cận/giao tiếp phù hợp nhất và tần suất đề xuất của việc tham gia trong suốt quá trình vận hành.

MHT sẽ định kỳ xem xét và tiến hành lập bản đồ và phân tích sức khỏe cộng đồng một cách thường xuyên, vì mức độ quan tâm và ảnh hưởng của các nhóm bên liên quan tương ứng sẽ thay đổi theo thời gian. Các đợt bùng phát dịch bệnh, chẳng hạn như cúm hoặc các chiến dịch hoặc chương trình xúc tiến phòng ngừa y tế kế hoạch tập trung, sẽ gây ra sự gia tăng quan tâm, trong khi các khoảng thời gian yên bình có thể dẫn đến mức độ nhận thức thấp hơn và sự thụ động. Trong giai đoạn vận hành ban đầu, quá trình phân tích và lập bản đồ các bên liên quan, bao gồm các vấn

đề sức khỏe như đã nêu, sẽ được Ủy ban ESG thực hiện thường xuyên để đảm bảo các tác động tiềm năng được quản lý chủ động và giảm thiểu rủi ro danh tiếng.

Sổ đăng ký Các Bên liên quan được xây dựng như nêu trong phụ lục A và sẽ được duy trì, xem xét và cập nhật thường xuyên bởi Ủy ban ESG của MHT. Các kiến nghị của cộng đồng sẽ được ghi lại theo Cơ chế kiến nghị cộng đồng (Community Grievance Management Mechanism - CGM).

Sổ đăng ký và cơ sở dữ liệu này sẽ được xem xét định kỳ và bao gồm:

- Số lượng và loại vấn đề liên quan đến sức khỏe được nêu ra.
- Tỷ lệ phần trăm (%) tổng số yêu cầu liên quan đến sức khỏe theo nhóm bên liên quan.
- Liệu có các vấn đề liên quan đến sức khỏe lặp lại theo thời gian hay không.

Việc xem xét này sẽ hỗ trợ MHT giám sát và đánh giá hiệu quả của Chính sách quản lý An toàn và Sức khỏe Cộng đồng như một phần của việc quản lý các bên liên quan và, khi phù hợp, khởi động cải tiến liên tục hướng tới việc thúc đẩy các mục tiêu cải thiện sức khỏe cộng đồng.

5.3 Thông tin cơ sở y tế

Việc đưa ra các can thiệp y tế cho mỗi tác động sức khỏe cần xem xét đến cơ sở y tế địa phương hiện tại. Thông tin và dữ liệu cho cơ sở y tế này có thể được lấy thông qua việc tham gia với cơ quan chức năng địa phương (bao gồm các cán bộ y tế địa phương). Mẫu ghi chép thông tin cơ sở y tế được trình bày trong Phụ lục D.

5.4 Phạm vi của CHSMP trong SEP

Dựa trên khung được cung cấp bởi IFC PS1, phạm vi của SEP bao gồm tất cả các giai đoạn xây dựng và vận hành của MHT, bao gồm nhưng không giới hạn ở các khu vực ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp, bao gồm cộng đồng dân cư địa phương, các hộ gia đình bị thu hồi đất, các khu tái định cư, cộng đồng giáp ranh, cộng đồng chủ nhà và các cơ sở sản xuất - kinh doanh thuộc các xã xung quanh khu vực dự án Núi Pháo.

Phân tích các bên liên quan bao gồm:

- Các bên liên quan được xác định trong EIA và các hoạt động gần đây liên quan đến hoạt động của dự án và quá trình tái định cư. Các nhóm bên liên quan và các mối quan tâm liên quan được tóm tắt trong Phụ lục A.
- Các cơ quan chính quyền chức năng liên quan đến phê duyệt và vận hành dự án, và phúc lợi cộng đồng.
- Các hộ dân bị di dời về mặt vật lý (mất nơi ở) và/hoặc về mặt kinh tế (mất đất sản xuất, sinh kế) do tác động của MHT đối với đất đai được sử dụng bởi các hộ này. Danh sách các cộng đồng bị ảnh hưởng trực tiếp cho đến nay được tổng hợp trong Bảng 2.

Bảng 2. Các cộng đồng bị ảnh hưởng bởi tái định cư và các tác động sức khỏe tiềm năng

Xã	Xóm	Nhóm cộng đồng	Hình thức ảnh hưởng chính	Các tác động sức khỏe tiềm năng
An Khánh, Đại Phúc, Phú Lạc	Các xóm bị thu hồi đất phục vụ dự án	Cộng đồng tái định cư	Di dời chỗ ở, thay đổi môi trường sống	Tâm lý lo lắng; gián đoạn sinh hoạt; thay đổi điều kiện nước sạch – vệ sinh
An Khánh, Đại Phúc, Phú Lạc,...	Khu tái định cư tập trung, khu vực tiếp nhận các hộ tái định cư	Cộng đồng tái định cư - cộng đồng chủ nhà	Tập trung dân cư mới, gia tăng dân số, áp lực hạ tầng, thích nghi môi trường	Tâm lý lo lắng; nguy cơ bệnh truyền nhiễm; nhu cầu tăng về dịch vụ y tế; quá tải nước sinh hoạt, y tế; rủi ro vệ sinh môi trường
An Khánh, Đại Phúc, Phú Lạc	Các xóm có đất sản xuất bị thu hồi	Cộng đồng bị ảnh hưởng kinh tế	Mất đất nông nghiệp, thay đổi sinh kế	Tâm lý lo lắng; suy giảm thu nhập; ảnh hưởng sức khỏe tinh thần
An Khánh, Đại Phúc, Phú Lạc	Các xóm giáp ranh khu dự án	Cộng đồng giáp ranh	Ảnh hưởng gián tiếp từ hoạt động xây dựng – vận hành	Bụi, tiếng ồn; lo ngại an toàn; ảnh hưởng sức khỏe hô hấp

5.5 Các chủ đề y tế liên quan cho Kế hoạch Tham gia của Các Bên liên quan

Danh sách các Bên liên quan và các chủ đề y tế liên quan được cung cấp trong Phụ lục A. Cần lưu ý rằng cũng có nhiều lợi ích cho nền kinh tế và xã hội địa phương nếu dự án được quản lý cẩn thận.

Bản chất chính xác của các chủ đề y tế dự kiến được nêu trong SEP không thể dự đoán trước, nhưng có thể bao gồm:

- Các tác động sức khỏe có thể ảnh hưởng tiêu cực đến các cộng đồng lân cận bao gồm tăng tỷ lệ mắc các bệnh truyền nhiễm như HIV/AIDS hoặc các bệnh lây truyền qua đường tình dục (STIs) hoặc các bệnh do côn trùng truyền như sốt xuất huyết, hoặc các bệnh không truyền nhiễm như hen suyễn hoặc các bệnh lây truyền qua nước do xử lý chất thải rắn không đúng cách, thoát nước kém, giao thông đường bộ gia tăng và ô nhiễm nước thải. Về mặt tích cực, nhiều nhà cung cấp dịch vụ y tế hơn cũng có thể được thu hút đến khu vực và những người dân trong vùng lân cận có thể có thu nhập cao hơn và khả năng tìm kiếm và chi trả cho các dịch vụ y tế cải thiện.
- Các tác động môi trường có thể ảnh hưởng đến các cộng đồng lân cận nếu nguồn nước hoặc không khí bị ô nhiễm, hoặc đất nông nghiệp bị ảnh hưởng và các nguồn thực phẩm như cá bị ô nhiễm. Hoặc do làm gia tăng xói mòn tại một địa điểm ven biển hoặc xây dựng một con đường vào một khu vực trước đây không thể tiếp cận.

Cập nhật về tham gia của các bên liên quan với các chủ đề y tế liên quan đến nay được trình bày trong Phụ lục A.

VI. QUẢN LÝ KẾ HOẠCH THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN - VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM VÀ ĐÀO TẠO

6.1 Môi trường - Xã hội - Quản trị (ESG)

Việc thực hiện Kế hoạch Tham gia của Các Bên liên quan (và Chính sách quản lý An toàn Sức khỏe Cộng đồng) là một trách nhiệm quan trọng đối với MHT. Các nguồn lực cần thiết để thực hiện thành công SEP không nên bị đánh giá thấp.

MHT đã thành lập Ủy ban ESG, xây dựng các mục tiêu ESG phù hợp với mục tiêu ESG chung của tập đoàn Masan và phù hợp với các hoạt động khai thác khoáng sản. Danh sách Ủy ban ESG và trách nhiệm chính của các thành viên như bảng dưới đây:

STT *ORD*	HỌ VÀ TÊN *FULL NAME*	CHỨC VỤ *POSITION*	EMAIL
ĐIỀU HÀNH CHUNG/ *GENERAL MANAGEMENT*			
1	**Trần Văn Tuân**	Trưởng bộ phận Môi trường và phát triển bền vững - Chủ tịch ủy ban *Environment and Sustainable Development Manager - Committee Chairman*	tuan.tran@mht.masangroup.com
2	**Phan Chiến Thắng**	Phó Tổng Giám đốc – Thành viên Uỷ ban, phụ trách các vấn đề liên quan đến Chính phủ *Deputy General Director – Committee member, to be in charge of government related matter*	thang.phan@mht.masangroup.com
3	**Aditya Agarwal**	Phó Tổng Giám đốc– Thành viên Ủy ban phụ trách quan hệ nhà đầu tư. *Deputy General Director – Committee member to be in charge of Investor Relations*	aditya.agarwal@mht.masangroup.com
4	**Vũ Thanh Tùng**	Trưởng bộ phận Tài chính – Kế toán – Thành viên Ủy ban phụ trách tài chính. *FP&A Manager- Committee member to be in charge of finance*	Tung.vu@mht.masangroup.com
BAN THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG/ *BOARD OF PROMOTING SUSTAINABLE DEVELOPMENT*			
5	**Nguyễn Thị Hải Yến**	Trưởng phòng quản lý chuỗi cung ứng - Thành viên Ủy ban phụ trách quản lý chuỗi cung ứng *SCM Manager - Committee member to be in charge of Supply Chain Management*	yen.nguyen2@mht.masangroup.com

6	**Lê Văn Tuấn**	Trưởng bộ phận An toàn, Sức khỏe và Ứng phó khẩn cấp - Thành viên Ủy ban, phụ trách các vấn đề liên quan đến An toàn, Sức khỏe và Ứng phó khẩn cấp. *Health, Safety and Emergency Response Manager — Committee member, to be in charge of Health, Safety and Emergency Response*	Tuan.le2@mht.masangroup.com
7	**Nguyễn Văn Đại**	Quản lý Nghiên cứu và Phát triển - Thành viên Ủy ban phụ trách Đổi mới để tăng trưởng bền vững. *Manager R&D - Committee member to be in charge of Innovation for Sustainable Growth*	dai.nguyen@mht.masangroup.com
BAN MÔI TRƯỜNG VÀ CỘNG ĐỒNG/ *BOARD OF ENVIRONMENT AND COMMUNITY DEPARTMENT*			
8	**Trương Thế Mạnh**	Trưởng Giám sát bộ phận Môi trường và Phát triển bền vững - Thành viên Ủy ban phụ trách quản lý Môi trường và biến đổi khí hậu. *Environment and Sustainable Development Superintendent - Committee member to oversee Environment management and Climate change*	manh.truong@mht.masangroup.com
9	**Lâm Văn Quân**	Quản lý Kỹ thuật Nhà máy MTC - Thành viên Ủy ban phụ trách quản lý Môi trường và biến đổi khí hậu. *MTC Technical Manager - Committee member to be in charge of Environment management and Climate change*	quan.lam@mht.masangroup.com
10	**Phạm Thị Hồng Hạnh**	Trưởng bộ phận Truyền thông và Cộng đồng - Thành viên Ủy ban phụ trách phát triển cộng đồng. *Media and Community Manager - Committee member to be in charge of Community Development*	hanh.pham@mht.masangroup.com
BAN CON NGƯỜI, KHÁCH HÀNG VÀ QUẢN TRỊ/ *BOARD OF HUMAN, CUSTOMER AND SOCIAL*			
11	**Nguyễn Thị Thanh Nga**	Trưởng bộ phận nhân sự MHT Việt Nam - Thành viên Ủy ban phụ trách nguồn nhân sự *Human Resources Manager - Committee member to be in charge of Human Resources*	nga.nguyen@mht.masangroup.com

12	**Đặng Thị Thu Phương**	Quản lý triển khai bán hàng - Thành viên Ủy ban phụ trách quan hệ khách hàng *Manager - Sales and Marketing Execution - Committee member to be in charge of Customer Relationship Management*	phuong.dang@mht.masangroup.com
13	**Phạm Nguyên Hải**	Trưởng bộ phận Pháp chế - Thành viên Ủy ban phụ trách đạo đức kinh doanh và quản trị bền vững. *Head of Legal - Committee member to be in charge of Business Ethics and Sustainability Governance*	hai.pham@mht.masangroup.com

6.2 Đào tạo

Các thành viên ESG sẽ tham gia đào tạo giới thiệu, được thực hiện tại chỗ hoặc bởi các nhà cung cấp đào tạo chuyên môn, bao gồm:

- Lập kế hoạch SEP (Phát triển Sức khỏe Cộng đồng, Quản lý Di sản Văn hóa và Quy trình Phát hiện Tình huống, Quy trình Quản lý Kiến nghị Cộng đồng, Quản lý Dòng người nhập cư, v.v.);
- Quan hệ với các bên liên quan; với tất cả các bên liên quan chính; chính quyền địa phương;
- Kỹ thuật giao tiếp hiệu quả; và
- Quản lý xung đột;
- Đào tạo chuyên sâu hơn sẽ được thực hiện như bảng dưới đây:

Kế hoạch Đào tạo về Sức khỏe và An toàn, An ninh cho Cộng đồng							
Nội dung đào tạo / Đối tượng thụ hưởng	**Sơ cấp cứu**	**Phòng chống đuối nước**	**Chăm sóc về răng miệng đúng cách**	**Chăm sóc sức khỏe tâm thần**	**An toàn vệ sinh thực phẩm**	**An toàn điện**	**Phòng cháy chữa cháy**
Các cấp trường học							
Trường mầm non		x	x		x	x	
Trường tiểu học	x	x	x	x	x	x	x
Trường THCS	x	x		x	x	x	x
Trường THPT	x			x		x	x
Cơ quan/ Đoàn thể							
Hội phụ nữ các xã lân cận						x	x
Hội nông dân các xã lân cận	x				x	x	x
Trạm y tế và y tế thôn bản	x				x		

Đối tác kinh tế địa phương							
HTX chè, ong mật, rau					x		
Ki-ot tại công ty					x	x	x
Khác							
Con, em CB-CNV Núi Pháo		x		x			
Người dân các xã lân cận	x						x

- Tiến hành và hỗ trợ các cuộc thảo luận nhóm tập trung;
- Quản lý kiến nghị; và
- Các tổ chức phương pháp phân phối thông tin.

Huấn luyện một-một sẽ được thực hiện đối với Chủ tịch Ủy ban Môi trường - Xã hội - Quản trị, đảm bảo rằng họ thực hiện vai trò của mình phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế.

VII. CƠ CHẾ GIẢI QUYẾT KIẾN NGHỊ CỘNG ĐỒNG

MHT đã xây dựng và áp dụng Cơ chế Quản lý Kiến nghị Cộng đồng (Community Grievance Management Mechanism - CGM) riêng biệt, cung cấp một hệ thống để tiếp nhận và quản lý các kiến nghị, bao gồm và không hạn chế các vấn đề liên quan đến Sức khỏe Cộng đồng, chẳng hạn như hậu quả tiêu cực không mong muốn của các hoạt động của Dự án. Quy trình này:

- Cung cấp một quy trình minh bạch và đáng tin cậy để tiếp nhận và quản lý các kiến nghị của các bên liên quan, dẫn đến các kết quả công bằng, hiệu quả và lâu dài;
- Xây dựng lòng tin như một thành phần không thể tách rời của các hoạt động quan hệ cộng đồng rộng lớn hơn;
- Cho phép xác định có hệ thống hơn các vấn đề sức khỏe và các xu hướng mới nổi và hỗ trợ các biện pháp khắc phục.

CGM là một công cụ cơ bản trong việc thực hiện SEP và đảm bảo rằng các vấn đề của các bên liên quan được quản lý phù hợp và nhanh chóng theo kỳ vọng của cộng đồng. Như với tất cả các kế hoạch của MHT, các SEP sẽ được cập nhật để kết hợp các bài học kinh nghiệm từ việc hiểu sâu hơn về kỳ vọng và nhu cầu của các bên liên quan, liên quan đến sức khỏe hoặc các yếu tố khác.

VIII. HÀNH ĐỘNG TRIỂN KHAI

MHT sẽ thực hiện các hành động sau để đảm bảo các rủi ro được đánh giá thêm và các biện pháp giảm thiểu phù hợp được xác định, như sau:

- Làm việc chặt chẽ với các cơ quan y tế địa phương, như Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh, Trạm Y tế Xã để:
  - Cập nhật các vấn đề y tế địa phương. Cập nhật có thể được thực hiện định kỳ hoặc bất cứ khi nào có vấn đề y tế phát sinh. Khi phân tích các vấn đề y tế địa phương, MHT, cùng với cơ quan y tế địa phương, sẽ phát triển kế hoạch hành động chi tiết để giải quyết vấn đề.

- Báo cáo bất kỳ vấn đề sức khỏe nào, đặc biệt là các bệnh truyền nhiễm hoặc nhiễm trùng Sốt xuất huyết, cho các cơ quan y tế địa phương để tìm giải pháp kịp thời.

- MHT sẽ giám sát chặt chẽ các chỉ số môi trường như nước thải, chất lượng không khí và chất thải rắn. Nếu có bất kỳ chỉ số nào cao hơn tiêu chuẩn hoặc không được quản lý và xử lý theo quy định, MHT nên làm việc với các cơ quan có trách nhiệm để xác định xem có bất kỳ tác động sức khỏe liên quan nào và phát triển các kế hoạch ứng phó.
- MHT chịu trách nhiệm công khai với cộng đồng bất kỳ tác động sức khỏe tiêu cực tiềm năng nào và các kế hoạch cho các biện pháp giảm thiểu. Công khai có thể được thực hiện thông qua các hình thức và kênh công bố thông tin phù hợp.
- MHT thực hiện Giám sát và đánh giá CHSMP theo Phụ lục B và mục 8.
- Ủy ban ESG thiết kế và thực hiện một kế hoạch truyền thông để điều phối và giám sát các chiến dịch thông tin và các bài tập truyền thông công cộng và truyền thông khác. Điều này đặc biệt quan trọng liên quan đến việc giảm các tác động sức khỏe cơ hội.
- MHT nên đảm bảo rằng các kiến nghị khẩn cấp nhất liên quan đến sức khỏe được giải quyết trước khi các bệnh lây lan đáng kể. Đảm bảo rằng nó đủ mạnh để bảo vệ các cộng đồng địa phương khỏi các vấn đề rủi ro và tác động sức khỏe nghiêm trọng nhất.
- MHT nên thực hiện các tư vấn sức khỏe định kỳ với các Cộng đồng Bị Ảnh hưởng được lên kế hoạch trong SEP.
- Nếu có một vấn đề sức khỏe nghiêm trọng xảy ra trong các giai đoạn xây dựng và vận hành, MHT nên thực hiện đánh giá tác động sức khỏe chi tiết và riêng biệt và phát triển và thực hiện các kế hoạch ứng phó nhanh chóng để giảm thiểu tác động.
- Kế hoạch hoạt động sẽ được cập nhật trong Phụ lục C với một khoảng thời gian cụ thể.

IX. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

MHT sẽ đảm bảo rằng:

- Các chỉ số chính (KIs) sẽ được sử dụng để giám sát chặt chẽ sức khỏe cộng đồng.
- Phát triển các quy định cụ thể về việc sắp xếp cho các cộng đồng địa phương và đại diện của các bên liên quan khác tham gia vào việc giám sát và đánh giá các chương trình sức khỏe.
- Dữ liệu từ các cơ quan y tế địa phương sẽ được cập nhật thường xuyên và đánh giá các tác động yêu cầu các biện pháp giảm thiểu.
- Lập kế hoạch phát triển sức khỏe cộng đồng được đưa vào các chương trình kiểm toán cho các hoạt động của MHT.
- Các Vấn đề Tiềm năng Chính với các chỉ số được liệt kê trong Phụ lục B.

X. BÁO CÁO

Để hỗ trợ việc giám sát và báo cáo CHSMP, dữ liệu sẽ được tổng hợp để thể hiện hành động được thực hiện để xác định và quản lý các tác động sức khỏe trong các giai đoạn xây dựng và vận hành của MHT.

Các biện pháp đang được thực hiện để bảo vệ sức khỏe cộng đồng sẽ được định lượng bằng số giờ tham gia vào các tư vấn thực địa, số lượng ca bệnh được ghi nhận tại các phòng khám xã và trung tâm y tế huyện, và các hành động quản lý cụ thể được thực hiện để xác định xu hướng bệnh và bảo vệ cộng đồng.

Tác động của việc xây dựng và vận hành của MHT và các biện pháp phòng ngừa đang diễn ra sẽ được xem xét và báo cáo theo yêu cầu của các nhà tài trợ hoặc các bên liên quan chính khác.

Kết quả của việc thực hiện CHSMP này sẽ được trình bày trong báo cáo giám sát hàng năm cho các nhà tài trợ.

Phụ lục A - Quan tâm và Tham gia của Các Bên liên quan

1. Ma trận tương tác với các bên liên quan

Bên liên quan	Mô tả	Mối quan tâm chính	Mức độ ảnh hưởng	Mức độ quan tâm	Mục tiêu tương tác	Hình thức / Kênh giao tiếp	Tần suất	Bộ phận phụ trách
Cơ quan quản lý nhà nước (Trung ương & địa phương)	Bộ/Sở NN&MT; Bộ/Sở Y tế; Bộ/Sở Nội vụ và Lao động; UBND tỉnh/xã;	Tuân thủ pháp luật; sức khỏe cộng đồng; an toàn môi trường; ứng phó sự cố; quản lý dịch bệnh	Cao	Cao	Đảm bảo tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật; phối hợp giám sát và quản lý rủi ro CHS	Báo cáo định kỳ; họp làm việc; văn bản chính thức; kiểm tra/giám sát hiện trường	Định kỳ (tháng/quý/năm) & khi cần	ERD, ENV, HSE, Legal
Cộng đồng dân cư bị ảnh hưởng	Hộ dân và các khu vực bị ảnh hưởng bởi dự án; nhóm dễ bị tổn thương	Sức khỏe; an toàn; ô nhiễm; tiếng ồn; giao thông; sự cố môi trường	Cao	Rất cao	Xây dựng niềm tin; giảm thiểu lo ngại; đảm bảo an toàn và phúc lợi cộng đồng	Đối thoại cộng đồng; họp dân; thăm hộ gia đình; bảng tin; website; mạng xã hội	Thường xuyên & khi cần	ERD, ENV, M&G, HSE
Người dân địa phương	Người dân sinh sống tại khu vực lân cận dự án, không thuộc nhóm bị ảnh hưởng trực tiếp	An toàn giao thông; sức khỏe; môi trường sống; thông tin kịp thời về các rủi ro tiềm ẩn	Trung bình – Cao	Cao	Cung cấp thông tin minh bạch; nâng cao nhận thức về sức khỏe và an toàn cộng đồng; phòng ngừa rủi ro và giảm thiểu lo ngại	Truyền thông cộng đồng; họp dân; bảng tin; tờ rơi; website; mạng xã hội	Định kỳ & khi cần	ERD, ENV, HSE
Trưởng thôn/xóm	Đại diện cộng đồng cấp cơ sở	An toàn sinh hoạt; thông tin kịp thời; hỗ trợ khi cần; xử lý sự cố nhỏ	Cao	Cao	Truyền tải thông tin nhanh; hỗ trợ quản lý rủi ro và phản hồi cộng đồng	Họp dân; trao đổi trực tiếp; nhóm liên lạc	Thường xuyên / khi cần	ERD, HSE

Trường học & cơ sở giáo dục	Trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT gần khu vực dự án	An toàn giao thông; tiếng ồn; ô nhiễm; kỹ năng sống; an toàn trẻ em	Cao	Cao	Bảo vệ sức khỏe và an toàn cho học sinh; phòng ngừa rủi ro liên quan hoạt động dự án	Tập huấn an toàn; truyền thông tại trường; phối hợp với nhà trường	Định kỳ (hằng quý/năm) & khi cần	ERD, HSE, ENV
Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (các cấp)	MTTQ tỉnh/xã	Quyền lợi người dân; an sinh xã hội; đồng thuận cộng đồng	Trung bình – Cao	Cao	Tăng cường đồng thuận xã hội; tiếp nhận, phản ánh và phối hợp xử lý ý kiến cộng đồng	Họp tham vấn; đối thoại cộng đồng; trao đổi định kỳ	Định kỳ / khi có vấn đề phát sinh	ERD, HSE
Hội Phụ nữ	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh/ xã/ xóm	Sức khỏe phụ nữ & trẻ em; an toàn sinh hoạt; phúc lợi gia đình	Trung bình	Cao	Nâng cao nhận thức về sức khỏe và an toàn; bảo vệ các nhóm dễ bị tổn thương	Tập huấn; truyền thông trực tiếp tại cộng đồng; sinh hoạt hội	Định kỳ (tháng/quý/năm) & khi cần	ERD, HSE
Đoàn Thanh niên	Đoàn TNCS Hồ Chí Minh địa phương	An toàn cộng đồng; hoạt động tình nguyện; tuyên truyền phòng ngừa rủi ro	Trung bình	Trung bình – Cao	Phối hợp thực hiện các chương trình an sinh xã hội và hỗ trợ ứng phó khẩn cấp	Chương trình phối hợp; truyền thông cộng đồng; hoạt động ngoại khóa	Khi cần	ERD, HSE
Công an, PCCC & PCTT-TKCN	Công an xã/huyện; Cảnh sát PCCC&CNCH; Ban Chỉ huy PCTT&TKCN	Tai nạn nghiêm trọng; cháy nổ; sự cố hóa chất; sơ tán cộng đồng	Cao	Cao	Phối hợp ứng phó khẩn cấp; đảm bảo an toàn cho cộng đồng khi xảy ra sự cố	Chương trình diễn tập; thông báo & liên lạc khẩn	Định kỳ (hằng năm) & khi có sự cố	HSE, ERD, ENV
Cơ sở y tế địa phương	Bệnh viện địa phương; Trạm Y tế xã; Cán bộ Y tế thôn bản	Phòng chống dịch bệnh; cấp cứu tai nạn; năng lực y tế	Trung bình	Cao	Phối hợp ứng phó y tế khẩn cấp; nâng cao năng lực chăm sóc sức khỏe cộng đồng	Ký kết phối hợp; chương trình khám sức khỏe; đào tạo cộng đồng; hỗ trợ trang thiết bị	Định kỳ & khi cần	HSE, ERD

Tổ chức xã hội & NGO y tế	Hội Chữ thập đỏ; tổ chức y tế, xã hội tại địa phương	Sức khỏe cộng đồng; hỗ trợ khẩn cấp; trách nhiệm xã hội	Trung bình	Trung bình	Hợp tác triển khai các chương trình y tế, an sinh và nâng cao nhận thức CHS	Chương trình phối hợp; chương trình khám sức khỏe; hỗ trợ trang thiết bị	Định kỳ / theo chương trình	ERD, HSE
Truyền thông địa phương	Báo, đài địa phương; Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp xã; Kênh truyền thông	Thông tin minh bạch; sự kiện an toàn – sức khỏe	Trung bình	Trung bình – Cao	Truyền tải thông tin chính xác, kịp thời về các vấn đề CHS	Thông cáo báo chí; cung cấp thông tin; phỏng vấn	Khi cần	ERD

2. Sự quan tâm và tham gia của các bên liên quan liên quan đến khía cạnh sức khỏe

Khía cạnh Sức khỏe	Các bên liên quan	Mối quan tâm	Khuyến nghị
Hệ thống y tế địa phương	- Chính quyền địa phương (UBND xã, tỉnh - Sở Y tế) - Cộng đồng địa phương -	Khả năng tiếp cận, năng lực cấp cứu/xử lý sự cố	- Kế hoạch tham vấn cộng đồng - Tăng cường hệ thống y tế địa phương (Hỗ trợ thiết bị y tế, hỗ trợ phòng chống dịch, chương trình khám chữa bệnh)
Môi trường sống của cộng đồng	- Chính quyền địa phương - Cộng đồng địa phương	- Chất lượng không khí, nước thải, tiếng ồn và rung chấn - Bảo vệ đất và hệ sinh thái	- Kế hoạch tham vấn cộng đồng - Cơ chế tiếp nhận kiến nghị
An toàn vật lý	- Chính quyền địa phương (UBND xã/tỉnh, Sở Tài nguyên & Môi trường, Sở Xây dựng) - Cộng đồng địa phương	- Tai nạn giao thông do xe vận tải - Tai nạn công nghiệp - Quản lý hóa chất - Quản lý hồ chứa, bãi thải - Phòng cháy chữa cháy, CNCH	- Đánh giá tác động sức khỏe - Cơ chế tiếp nhận kiến nghị - Kế hoạch ứng phó khẩn cấp - Kế hoạch đào tạo PCCC-CNCH

Phụ lục B - Kế hoạch Quản lý Tác động Tiềm năng của CHSMP

(Giai đoạn xây dựng và vận hành)

Vấn đề sức khỏe cộng đồng tiềm năng	Tác động tiềm năng	Mức độ nghiêm trọng H/M/L* *(*Xem chú giải)*	Chỉ số tiềm năng	Tác động dự án tiềm năng hoặc trách nhiệm xã hội doanh nghiệp	Biện pháp giảm thiểu tiềm năng
Nhà ở và vấn đề hô hấp	Một số công nhân của MHT và phần lớn công nhân của các nhà thầu tìm kiếm chỗ ở trong cộng đồng. Điều kiện sống đông đúc có thể làm tăng các bệnh hô hấp như: cúm, sởi, tay chân miệng và viêm kết mạc trong cộng đồng.	M	Số lượng công nhân MHT và nhà thầu sống trong khu vực xung quanh nhà máy mắc các bệnh hô hấp.	Tác động tiềm năng của dự án	- Yêu cầu các nhà thầu cung cấp sàng lọc sức khỏe cho công nhân và báo cáo lại cho Trạm Y tế MHT hoặc Cơ sở Y tế Địa phương. - Đề nghị công nhân thông báo cho Trạm Y tế MHT khi có bất thường về sức khỏe.
Bệnh do véc tơ truyền là bệnh do các tác nhân gây bệnh (vi khuẩn, vi-rút hoặc ký sinh trùng)	Dòng công nhân nhập cư có thể làm tăng các trường hợp sốt xuất huyết trong cộng đồng.	L	- Các ca bệnh được giám sát, bao gồm địa điểm, công ty liên quan, người bị ảnh hưởng.	Tác động tiềm năng của dự án	- Hỗ trợ cho các trạm y tế cộng đồng trong việc kiểm soát các bệnh do véc tơ truyền. - Truyền thông đến công nhân về các phương pháp phòng ngừa sốt xuất huyết trong mùa dịch hoặc khuyến nghị của *CDC* (Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh).

STI (Bệnh Lây truyền qua Đường tình dục)	Công nhân nhập cư có thể làm tăng các STI như HIV/AIDS, HBV, HPV, Lậu, Chlamydia, Giang mai.	M	- Các ca mới của HIV/AIDS, HBV, HPV, Lậu, Chlamydia, Giang mai được xác định và giám sát.	- Tác động tiềm năng của dự án	- Nâng cao nhận thức trong số công nhân (cả công nhân từ MHT và từ các nhà thầu) về STI.
AN TOÀN THỰC PHẨM VÀ BỆNH DO THỰC PHẨM	Công nhân nhập cư có thể làm tăng các bệnh do thực phẩm do điều kiện vệ sinh không đảm bảo của các cửa hàng thực phẩm quanh nhà máy MHT.	L	- Số lượng ca bệnh do thực phẩm và ngộ độc thực phẩm được ghi nhận tại các trạm y tế xã.	- Trách nhiệm xã hội doanh nghiệp	- Nâng cao nhận thức của các nhà bán thực phẩm và người tiêu dùng về an toàn thực phẩm thông qua chiến dịch tuyên truyền *nâng cao nhận thức về an toàn vệ sinh thực phẩm*
HẠ TẦNG VÀ NĂNG LỰC DỊCH VỤ Y TẾ (bao gồm Hệ thống Quản lý Chương trình và Giao tiếp với các cơ quan y tế)	Các trạm y tế xã từ các cộng đồng bị ảnh hưởng có thể bị quá tải do dòng công nhân (từ các nhà thầu phụ của MHT).	L	- Phản hồi từ đại diện các trạm y tế dân xã. - Phản hồi từ cộng đồng.	- Tác động tiềm năng của dự án	- Hỗ trợ các trạm y tế xã trong các chương trình *huấn luyện* nâng cao nhận thức về sức khỏe của họ. - Tối đa hóa việc sử dụng Trạm Y tế của MHT và hỗ trợ từ các bệnh viện khác

➢ ***Chú giải:*** *(*) – Mức độ nghiêm trọng:*
- *H: high – mức độ cao*
- *M: Medium – mức độ trung bình*
- *L: Low – mức độ thấp*

Phụ lục C - Lập kế hoạch hoạt động

Thời gian:

	Hoạt động	Mục tiêu	Kết quả Mong đợi	Chỉ số	Công cụ Giám sát & Đánh giá
Dịch vụ và hạ tầng y tế	Cung cấp hỗ trợ cho trạm y tế xã trong việc chống sốt xuất huyết bằng cách hỗ trợ Chloramine B và máy phun thuốc muỗi.	Giảm số lượng ca mắc sốt xuất huyết ở các xã bị ảnh hưởng.	Số lượng ca mắc sốt xuất huyết ở các xã bị ảnh hưởng giảm.	- Số ca mắc sốt xuất huyết ở các xã - Phản hồi từ cơ quan y tế địa phương	- Báo cáo dịch tễ học từ các trạm cộng đồng - Báo cáo từ sự tham gia của các bên liên quan
Tham vấn thông tin y tế công cộng trong khu vực xung quanh nhà máy	- Thu thập thông tin về các ca bệnh/tỷ lệ người dân đến trạm y tế để khám.	- Nắm bắt tình hình diễn biến bệnh tại các khu vực xung quanh nhà máy.	- Thu thập dữ liệu và tạo biểu đồ để giám sát các đợt bùng phát/dịch bệnh theo mùa.	- Số lượt thăm khám - Loại bệnh được khám - Tỷ lệ người nhiễm bệnh	- Biểu mẫu thu thập thông tin y tế

Ngày nhập:

Địa điểm:

Bệnh truyền nhiễm – Cập nhật thời gian từ xxx đến xxx

Địa điểm	Sốt xuất huyết (# ca)	Nguồn

Địa điểm	Ngộ độc thực phẩm (# ca)	Nguồn

Địa điểm	Bệnh do thực phẩm (# ca)	Nguồn

Địa điểm	STIs (# ca)	Nguồn

Thông tin Định tính

Địa điểm	Khía cạnh Sức khỏe	Vấn đề Sức khỏe Chính

Cập nhật báo cáo tình hình sức khỏe cộng đồng địa phương

Tên cơ sở y tế	Tên báo cáo (bao gồm thời gian của báo cáo)	Liên kết đến vị trí lưu trữ trên máy chủ